

Số: /BC-SKHCN

Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động về Khoa học và Công nghệ 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025

Thực hiện Văn bản số 2923/BKHCN-VP ngày 04/7/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xây dựng báo cáo 6 tháng đầu năm 2025. Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số như sau:

1. Công tác tham mưu

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Sở đã xây dựng Đề án hợp nhất Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Thông tin và Truyền thông, sắp xếp, bố trí tổ chức bộ máy đi vào hoạt động từ ngày 01/3/2025¹; Sau hợp nhất Sở có 06 phòng và 02 đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ kinh phí thường xuyên²; Sở giảm 03 phòng: 01 Văn phòng, 01 Thanh tra Sở và 01 phòng chuyên môn; Theo đó giảm 03 cấp trưởng phòng; Giảm 01 chi cục và 02 phòng thuộc chi cục (đạt tỷ lệ 25%, không bao gồm các tổ chức thuộc diện hợp nhất, sáp nhập do trùng lặp chức năng, nhiệm vụ khi thực hiện phương án sắp xếp tương ứng với phương án sắp xếp các bộ, ngành); Giảm 02 đơn vị sự nghiệp công lập tỷ lệ đạt 50%, đảm bảo theo quy định về tinh giản tổ chức bên trong và sắp xếp các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Kịp thời tham mưu, kiến nghị toàn Ban Chỉ đạo triển khai khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh; Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Tỉnh ủy; Quyết định của UBND tỉnh về thành lập Ban Chỉ đạo và Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Đề án 06³.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh chủ trương xây dựng xây dựng các Nghị quyết: Quy định một số chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030; Quy định

¹ Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 01/3/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ

² Trung tâm Khoa học, công nghệ và chuyển đổi số Hà Tĩnh; Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

³³ Quyết định số 1223-QĐ/TU ngày 04/4/2025 của về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh.

chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 – 2030; Sửa đổi một số điều của Nghị quyết 104/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh quy định về mức chi ngân sách nhà nước cho một số hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định phân cấp, ủy quyền Sở Khoa học và Công nghệ một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh⁴; Chương trình xúc tiến đầu tư vào Hà Tĩnh năm 2025⁵ trong đó chú trọng thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, công nghệ sinh học.

2. Kết quả hoạt động, khó khăn, vướng mắc, cách làm hay trên các lĩnh vực (chi tiết Phụ lục 1 kèm theo)

3. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 14/02/2025 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của UBND tỉnh.

- Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn và xây dựng các hạ tầng CNTT, chuyển đổi số, cơ sở dữ liệu “đúng – đủ – sạch – sống – thống nhất – dùng chung” gắn với việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trách nhiệm người đứng đầu.

- Tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch số 02–KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch 04–KH/TU, ngày 18/4/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh và Kế hoạch số 231/KH-UBND, ngày 10/5/2025 của UBND tỉnh đảm bảo thời gian và chất lượng.

- Tăng cường quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là quản lý công nghệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ; triển khai cơ chế đánh giá độc lập, tư vấn, phản biện, giám định xã hội để nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ.

- Tiếp tục thúc đẩy, phát triển thị trường khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo. Quan tâm phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo để hỗ trợ, tư vấn, ươm tạo các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Củng cố, phát huy hiệu quả Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị. Khuyến khích các doanh nghiệp thành lập Quỹ phát triển KHCN của doanh nghiệp.

(chi tiết Phụ lục 1 kèm theo)

⁴ Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 và số 1052/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND tỉnh.

⁵ Chương trình số 266/CTr-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh.

4. Kiến nghị và đề xuất

Đề nghị các Bộ, ngành sớm hướng dẫn, phân cấp việc xây dựng giữa nền tảng số, CSDL quốc gia, ngành, lĩnh vực và địa phương đảm bảo tránh trùng lặp, tránh lãng phí, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2025 và một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh báo cáo Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Bùi Quang Hoàn

PHỤ LỤC 1
Kết quả hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
6 tháng đầu năm 2025 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025
(Kèm theo báo cáo số _____/BC-SKHCN, ngày ____/7/2025)

1. Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ

1.1. Kết quả, hoạt động nổi bật 6 tháng đầu năm:

- Tiếp tục theo dõi quản lý 20 nhiệm vụ KHCN chuyển tiếp năm 2022-2023 (11 đề tài; 09 dự án); 26 đề tài, dự án thực hiện từ năm 2024 (08 đề tài; 17 dự án; 01 chuyên đề); 6 tháng đầu năm đã tổ chức thủ tục nghiệm thu, thanh lý hợp đồng cho 07 nhiệm vụ KHCN; thực hiện thủ tục dừng thực hiện dự án, kết thúc hợp đồng đối với 02 nhiệm vụ KHCN; kiểm tra, đánh giá giai đoạn kết quả thực hiện 08 nhiệm vụ KHCN do các Trung tâm Ứng dụng KHKT và Bảo vệ cây trồng vật nuôi cấp huyện (trước sắp xếp đơn vị hành chính) chủ trì thực hiện; Tiến hành thông báo và tiếp nhận 54 đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh thực hiện từ năm 2025 (đợt 2); Thông báo, tiếp nhận hồ sơ tham gia tuyển chọn đơn vị chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ đối với 10 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh;

- Thực hiện đôn đốc các đơn vị chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ triển khai đề tài, dự án và báo cáo tiến độ kết quả triển khai, kinh phí thực hiện và xây dựng, nộp hồ sơ nghiệm thu đối với các nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2022, 2023 và 2024; điều chỉnh đơn vị chủ trì do sắp xếp đơn vị hành chính, gia hạn thời gian thực hiện đối với 15 nhiệm vụ KHCN; Kiểm tra tiến độ kết quả thực hiện nội dung, tình hình sử dụng kinh phí đối với 12 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh;

- Về thực hiện chính sách khoa học, công nghệ theo Nghị quyết 51/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh: Tiếp tục theo dõi quản lý, đôn đốc triển khai và báo cáo kết quả 05 nhiệm vụ ứng dụng công nghệ sinh học thực hiện từ năm 2024; Tiếp nhận và tổ chức Hội đồng KHCN thẩm định nội dung và kinh phí thực hiện đối với 04 nhiệm vụ ứng dụng công nghệ sinh học năm 2025 theo Điều 12 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh do Trung tâm Khoa học công nghệ và chuyển đổi số thực hiện.

- Cho ý kiến về mặt công nghệ cho các dự án đầu tư với 57 lượt góp ý thẩm định⁶; Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho 02 tổ chức khoa học

⁶ 6 tháng đầu năm 2024 chỉ có 18 dự án đầu tư.

và công nghệ⁷, cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho 02 tổ chức⁸; cấp chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ cho 01 doanh nghiệp⁹. Thực hiện điều tra, thu thập, xử lý số liệu, tính toán chỉ số tốc độ đổi mới công nghệ, thiết bị tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020-2024, kết quả chỉ số tốc độ đổi mới công nghệ thiết bị tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020-2024 là 23,49%. Hỗ trợ theo chính sách Nghị quyết số 95/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 cho Công ty cổ phần Sợi Nghệ Tĩnh và Công ty cổ phần Phụng Hoàng HT¹⁰ với tổng số tiền hỗ trợ: 2.050.000.000 đồng¹¹.

1.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và giải pháp tháo gỡ

- Hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ còn chậm phát triển do năng lực, tiềm lực của các doanh nghiệp còn hạn chế; Số lượng và hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ (đặc biệt là tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ công lập và do tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp thành lập) còn hạn chế, chưa thực sự là các tổ chức nòng cốt trong thúc đẩy hoạt động KHCN trên địa bàn tỉnh; Một số văn bản quy định, hướng dẫn hoạt động quản lý công nghệ và thị trường KHCN chưa đầy đủ, còn chồng chéo .

- Giải pháp: Tham mưu sửa đổi, ban hành chính sách hỗ trợ chuyên giao công nghệ, đầu tư máy móc thiết bị có tính đột phá theo Nghị quyết 57, Nghị quyết 03 và Nghị quyết 05; (ii) Rà soát, đánh giá hoạt động và chất lượng dịch vụ đổi mới tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định tại Thông tư 18/2019/TT-BKHCN từ đó có căn cứ xếp hạng, nâng cao năng lực đổi mới các tổ chức này.

2. Lĩnh vực Đổi mới sáng tạo

2.1. Kết quả, hoạt động nổi bật 6 tháng đầu năm:

- Báo cáo Kết quả đánh giá Chỉ số đổi mới sáng tạo (PII) tỉnh Hà Tĩnh năm 2024¹² và tham mưu UBND tỉnh dự thảo điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch 526/KH-UBND cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) năm 2024 và những năm tiếp; Phối hợp với cục Đổi mới sáng tạo chuẩn bị tổ chức Hội thảo “Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh năm 2025” 30/5/2025.

- Triển khai thu thập dữ liệu, tài liệu minh chứng từ các Sở ngành, đơn vị; rà soát, đối chiếu, tổng hợp nhập dữ liệu phục vụ tính chỉ số PII gửi Bộ KHCN, hoàn thành việc cập nhật trực tuyến thông tin số liệu của Hà Tĩnh lên đường dẫn truy cập biểu mẫu thu thập thông tin trực tuyến;

- Tiếp nhận rà soát tổng hợp báo cáo trình UBND tỉnh, HĐ đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến đề tài cấp tỉnh hợp đánh giá vào

⁷ Trung tâm Nghiên cứu - Ứng dụng và Tư vấn tâm lý giáo dục Hướng Tâm Phúc; Trung tâm Khuyến nông tỉnh.

⁸ Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Trung tâm Quan trắc và Tài nguyên môi trường.

⁹ Công ty TNHH dịch vụ công nghệ Minh Đức.

¹⁰ Chính sách theo khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 95/2022/NQ-HĐND;

¹¹ Theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh;

¹² Văn bản số 377/BC-SKHCN ngày 07/3/2025;

13/5. Tổng hợp kết quả trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh công nhận cho 9/12 sáng kiến đợt 1/2025¹³;

- Tham mưu UBND tỉnh Quyết định kiện toàn Ban Tổ chức, tổ giúp việc triển khai Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2025; Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia dự án tại cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2024 (Công ty cổ phần giải pháp tổng thể Marketing Việt Nam, Công ty TNHH Trầm Thiên Hương) hoàn thiện và phát triển sản phẩm; Triển khai và tổng hợp các hoạt động hưởng ứng Ngày Sáng tạo và Đổi mới sáng tạo thế giới (21/4) và ngày Sở Hữu trí tuệ thế giới (26/4) năm 2025 đến các Sở ban ngành, đoàn thể, cộng đồng Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh báo cáo Bộ KH và Công nghệ; Cục sở Hữu trí tuệ¹⁴.

2.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và giải pháp tháo gỡ

- *Khó khăn, tồn tại, hạn chế:* Hoạt động đổi mới sáng tạo chưa được cụ thể hóa trong các văn bản pháp luật do vậy gặp khó khăn về công tác triển khai thực hiện; Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo có tính rủi ro cao; tuy nhiên chưa có cơ chế đầu tư mạo hiểm, chấp nhận rủi ro trong hoạt động khởi nghiệp sáng tạo; Việc cải thiện Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) trong thời gian thực hiện chủ trương sáp nhập tỉnh sắp tới tới sẽ là thách thức vì khó so sánh được với các địa phương được sáp nhập (đơn vị tính của nhiều chỉ số thành phần là số lượng/1000 người, đơn vị...);

- *Giải pháp tháo gỡ:* Tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Triển khai khác hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 95/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022;

3. Lĩnh vực Chuyển đổi số

3.1. Kết quả, hoạt động nổi bật 6 tháng đầu năm:

- **Triển khai hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, nền tảng số, cơ sở dữ liệu:** Mạng di động 4G bao phủ 99% khu vực dân cư, kết nối internet đến 100% trung tâm xã với hơn 21.000 km cáp quang và 3.295 trạm BTS (3G/4G/45 trạm 5G); Hệ thống thông tin quan trọng (giải quyết Thủ tục hành chính; quản lý văn bản và điều hành; nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP); nền tảng họp trực tuyến) được triển khai nâng cấp, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở và kết nối liên thông với Trung ương đảm bảo cho vận hành chính quyền 2 cấp.

- **Xây dựng Chính quyền số:** Ngoài 05 hệ thống thông tin quan trọng¹⁵, đã phối hợp Cục Bưu điện trung ương triển khai Mạng TSLCD của các cơ quan

¹³ Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công nhận 09 sáng kiến, đề tài khoa học của 02 tác giả và 21 đồng tác giả đạt hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, đợt 1 năm 2025

¹⁴ Báo cáo số 1094/BC-SKHCHN ngày 14/5/2025

¹⁵ Hệ thống thông tin: Giải quyết TTHC; Văn bản điện tử; Thông tin báo cáo; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; nền tảng họp trực tuyến.

Đảng, Nhà nước được kết nối thông suốt đến cấp xã; nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu kết nối các dịch vụ công thiết yếu vào CSDL quốc gia về dân cư; rà soát, thí điểm nâng cấp Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC).

- **Về kinh tế số, thương mại điện tử:** Đảm bảo vận hành an toàn, ổn định hệ thống khai báo, thông quan điện tử (VNACCS/VCIS) và các chương trình vệ tinh, 100% tờ khai hàng hóa xuất, nhập khẩu được khai báo trên hệ thống thông quan tự động¹⁶; 100% phí, lệ phí được thực hiện theo phương thức điện tử, không dùng tiền mặt trong thanh toán phí, lệ phí hải quan; chú trọng ứng dụng nền tảng số phục vụ sản xuất kinh doanh, sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, phối hợp thu ngân sách nhà nước với các ngân hàng thương mại¹⁷.

- **Về xã hội số:** Lũy kế đến tháng 6/2025, có 510.234 người được tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID (31,56% trên tổng dân số thường trú)¹⁸; 251/251 cơ sở khám chữa bệnh BHYT thực hiện đồng bộ, liên thông qua BHXH Việt Nam và tích hợp vào VNeID. Có 1.166.112/1.166.308 người đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN được xác thực đúng với CSDL quốc gia về dân cư¹⁹. 354/563 (đạt 62%) cơ sở lưu trú, khám chữa bệnh tạo tài khoản, đăng ký sử dụng phần mềm ASM; trong đó, 106/563 (đạt 18.8%) cơ sở thường xuyên thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM với hơn 400 nghìn lượt thông báo. Các lĩnh vực giáo dục, y tế, du lịch triển khai tốt các nền tảng phục vụ xã hội số²⁰.

3.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và giải pháp tháo gỡ

- Về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, nền tảng số, cơ sở dữ liệu: Triển khai ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, đặc biệt các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, ngành, lĩnh vực còn thiếu đồng bộ, việc phân cấp phân quyền trong phát triển, cập nhật, khai thác thông tin chưa đáp ứng yêu cầu, gây khó khăn

¹⁶ Đã làm thủ tục cho hơn 8.121 tờ khai xuất nhập khẩu của 368 doanh nghiệp, kim ngạch đạt hơn 2,7 tỷ USD

¹⁷ Đến nay, 228 cửa hàng xăng dầu, tương ứng 841 cột bơm đã thực hiện xuất hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng (đạt 100%). Có 429. 100% khách hàng sử dụng điện trên địa bàn tỉnh đã được số hóa hợp đồng mua bán điện. Vận hành, điều khiển xa có hiệu quả 12/12 TBA 110kV không người trực...; 100% các trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở y tế triển khai thu phí không dùng tiền mặt. 100% cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh đã triển khai hoạt động khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng thẻ căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

¹⁸ xếp thứ 5 toàn quốc

¹⁹ tương ứng tỷ lệ hơn 99,98% tổng số người đang tham gia đã được đồng bộ, không bao gồm lực lượng vũ trang, thân nhân quân đội; hiện nay, Hà Tĩnh vẫn đang duy trì xếp thứ nhất toàn quốc về tỷ lệ đồng bộ

²⁰ 100% học sinh đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến và đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia mức độ toàn tỉnh; Các cơ sở giáo dục phổ thông trong toàn tỉnh đã sử dụng Phần mềm quản lý trường học của Viettel, VNPT từ năm học 2019-2020, đến nay cơ bản các cơ sở giáo dục đã kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử như sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; số hóa dữ liệu hình ảnh các khu điểm du lịch, khu di tích cấp quốc gia gắn với du lịch trên nền tảng công nghệ ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR), công nghệ thực tế ảo tăng cường (AR), trí tuệ nhân tạo (AI-TTS) cho các khu điểm du lịch: Khu du lịch Chùa Hương, Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du, Khu du lịch văn hoá sinh thái Hải Thượng; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tổ chức thực hiện Kế hoạch “Khám, chữa bệnh từ xa” thực hiện kết nối, hội chẩn trực tuyến với các Bệnh viện tuyến trên như Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện E, Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện Nhi Trung ương. .. về các ca bệnh khó, bệnh nặng có độ phức tạp cao

trong việc khai thác và sử dụng dữ liệu chung²¹. Một số nội dung trong 5 hệ thống thông tin quan trọng chưa hoàn thành, như: Hệ thống phòng họp trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống điều hành giám sát thông minh (IOC); Nguồn tài chính bảo đảm cho ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước được tăng cường, tuy nhiên, việc giải ngân các dự án xây dựng CSDL, nền tảng số, các dự án CNTT còn vướng mắc cả khách quan lẫn chủ quan, dẫn đến chậm triển khai hoàn thiện; Hạ tầng CNTT, chuyển đổi số, an toàn thông tin chưa được đầu tư đồng bộ, khó kết nối, liên thông, chia sẻ, khai thác hiệu quả tài nguyên, dữ liệu. Trung tâm tích hợp dữ liệu theo công nghệ điện toán đám mây chưa hình thành, chỉ mới thuê ở một số nền tảng. Hệ thống cơ sở dữ liệu của các ngành chưa thực sự đúng, đủ, sạch, sống, còn nhỏ lẻ, phân tán, chưa hình thành hệ thống dữ liệu dùng chung của tỉnh; còn 11 CSDL chưa triển khai.

- Về chính quyền số: một số thành phần Khung kiến trúc xây dựng chính quyền đã có, nhưng chưa đáp ứng yêu cầu đề ra: Cổng DVC TT, Cổng TTĐT, Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, hệ thống nền tảng chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh; Trung tâm Giám sát điều hành thông minh (IOC); CSDL các ngành, lĩnh vực; hạ tầng CNTT tại các cơ quan, đơn vị...; Một số thành phần khung kiến trúc Chính quyền số chưa có: Kho dữ liệu dùng chung, Cổng dữ liệu mở, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng (SOC), Mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II,...

- Về xã hội số: Thiếu kỹ năng số trong cộng đồng, đặc biệt là người lớn tuổi và nông dân: Người dân chưa quen với việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, quét QR, chữ ký số, ví điện tử,... đặc biệt ở nhóm trung niên, cao tuổi; một số Tổ công nghệ cộng đồng hoạt động chưa thực sự hiệu quả, thiếu nhân lực có trình độ hướng dẫn dân thường xuyên; Thiếu Kho dữ liệu dùng chung, Cổng dữ liệu mở và cơ chế chia sẻ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Giải pháp trong thời gian tới: Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn và xây dựng các hạ tầng CNTT, chuyển đổi số, cơ sở dữ liệu “đúng – đủ - sạch – sống – thống nhất – dùng chung” gắn với việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trách nhiệm người đứng đầu; Trên cơ sở Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch 04-KH/TU, ngày 18/4/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh, Kế hoạch số 231/KH-UBND, ngày 10/5/2025 của UBND tỉnh và yêu cầu khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện, trong 6 tháng cuối năm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

4. Lĩnh vực Bưu chính - Viễn thông

4.1. Kết quả, hoạt động nổi bật 6 tháng đầu năm:

- Đến nay, thuê bao di động đạt 98 máy/100 dân; Thuê bao sử dụng điện thoại thông minh: 79,54%; thuê bao internet băng rộng cố định FTTH là 65,98 thuê bao/100 dân; hạ tầng viễn thông được đầu tư, nâng cấp với trên hơn 11.000 tuyến cáp quang nội tỉnh với chiều dài hơn 35.000 km cáp quang; 3.600 trạm BTS (2G, 3G, 4G, 5G) phủ sóng 99% khu vực dân cư. Bưu chính chuyển phát có nhiều

²¹ Chưa phân định rõ Trung ương làm gì, địa phương làm gì để tránh trùng lắp.

đổi mới, mạng bưu chính công cộng được duy trì và phát triển rộng khắp theo hướng nâng cao chất lượng dịch vụ, kết hợp cung cấp dịch vụ công ích với các dịch vụ thương mại;

- Mạng Truyền số liệu chuyên dùng được các doanh nghiệp viễn thông hỗ trợ kết nối Sở, ban, ngành, cấp xã với trung ương tạo điều kiện triển khai các dịch vụ công nghệ thông tin, nền tảng số để vận hành chính quyền mới;

- Hỗ trợ doanh nghiệp (Văn bản chấp thuận vị trí) xây dựng phát triển 68 trạm thu phát sóng thông tin di động trên địa bàn. Trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh phát triển được 45 vị trí trạm 5G, đạt khoảng 10% địa bàn dân cư trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với Trung tâm tần số VTĐ KV 6 tiếp nhận, vận hành nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền để cấp phép tần số.

4.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và giải pháp tháo gỡ:

- *Khó khăn, hạn chế:* Mạng di động 5G trên địa bàn tỉnh đang phát triển chậm

- *Giải pháp:* đề nghị các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh báo cáo các tập đoàn, tổng công ty để đẩy mạnh phát triển mạng di động 5G.

5. Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

5.1. Kết quả, hoạt động nổi bật 6 tháng đầu năm:

- Hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng được tăng cường, góp phần đảm bảo công bằng xã hội, bảo vệ quyền lợi hợp pháp và chính đáng của người tiêu dùng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa. Các cơ sở sản xuất trên địa bàn cơ bản đã tiếp cận và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng cho sản phẩm và được hỗ trợ theo chính sách của tỉnh²². Tiếp nhận và xử lý 134 hồ sơ công bố hợp chuẩn²³, trong đó cấp thông báo tiếp nhận 113 hồ sơ²⁴ và không tiếp nhận (trả lại bằng văn bản nêu rõ lý do) cho 21 hồ sơ²⁵; tiếp nhận 07 hồ sơ công bố tiêu chuẩn cơ sở; cấp Đăng ký và miễn kiểm tra nhà nước kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu cho 08 lô hàng²⁶. Công tác quản lý nhà nước về đo lường trên địa bàn tỉnh được tăng cường quản lý; 100% phương tiện đo của các doanh nghiệp lớn²⁷ được quản lý và giám sát; hạn chế tối đa tình

²² Đến 30/6/2025 đã nhận được 32 hồ sơ của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, xây dựng, áp dụng và chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế (HACCP, GMP, ISO 9001:2015); thử nghiệm mẫu, chứng nhận và công bố sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn Quốc gia; thử nghiệm mẫu, tư vấn, đào tạo, chứng nhận lần đầu áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P) chăn nuôi; hỗ trợ cơ sở thử nghiệm mẫu, tư vấn, đào tạo, chứng nhận lần đầu áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P) thủy sản; hỗ trợ xây dựng điểm cân đối chứng tại các chợ, trung tâm thương mại đề nghị hỗ trợ đợt, với kinh phí dự kiến trên 2,3 tỷ đồng.

²³ Công ty TNHH gang thép Hưng nghiệp FORMOSA (124 hồ sơ) và Công ty TNHH Thương mại và DV vận tải Việt Hải (01 hồ sơ); Công ty TNHH sản xuất cấu kiện công nghệ cao Nghi Xuân Việt Hải (01 hồ sơ); Công ty TNHH Á Đông Việt Nam (01 hồ sơ); Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh (03 hồ sơ); Công ty Cổ phần đầu tư khai thác Khải Hoàng (01 hồ sơ).

²⁴ các sản phẩm: Vật liệu cấp phối xi thép; Hỗn hợp bê tông trộn sẵn; Thép cuộn; Thép cuộn cán nóng, thép cuộn cán nóng thô; Xi đáy nhiệt điện; các sản phẩm xi lò;...

²⁵ Công ty TNHH gang thép Hưng nghiệp FORMOSA

²⁶ gồm 67.326,5m cáp điện và 520 nồi cơm điện.

²⁷ Công ty TNHH gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh,

trạng gian lận về đo lường. Hoàn thành việc giao kiểm định đối chứng về công tơ điện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2027. Tổ chức 03 Cuộc kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và nhãn hàng hóa và sở hữu trí tuệ: trước, trong và sau Tết nguyên đán 2025; sử dụng công tơ điện tại Điện lực thành phố Hà Tĩnh; hàng hóa lưu thông trên thị trường²⁸;

- Vận hành Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá tỉnh Hà Tĩnh (<https://checkvn.hatinh.gov.vn>); hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất tham gia hệ thống, tính đến hiện nay có 425 sản phẩm tham gia truy xuất tăng 45 sản phẩm so với năm 2024 và cấp 170.920 tem truy xuất nguồn gốc, 37.082 tem truy xuất nguồn gốc có xác thực;

- Thực hiện tốt chức năng là cơ quan thường trực về ISO hành chính của tỉnh: đến nay, 100% đơn vị cấp tỉnh sau sắp xếp đã công áp dụng và công bố hệ thống phù hợp TCVN ISO 9001:2015; 100% thủ tục hành chính (TTHC) được UBND tỉnh công bố quy trình nội bộ đáp ứng theo mô hình khung TCVN ISO 9001:2015 và điện tử hóa quá trình thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; soát xét, kiểm tra và cho ý kiến thẩm định đối với 674 Quy trình nội bộ giải quyết TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã.

6. Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ

6.1. Kết quả, hoạt động nổi bật 6 tháng đầu năm:

Triển khai Chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ: Tiến hành hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ trong nước cho 57 nhãn hiệu và 01 kiểu dáng công nghiệp²⁹; Tiếp tục theo dõi, quản lý triển khai 07 dự án tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu cộng đồng chuyên tiếp³⁰; Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt 02 dự án: Tạo lập quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận mới: “Gà đồi Hương Sơn” và “Gạo Cẩm Xuyên”³¹; Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ cấp Bộ “Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm nhúng hươu Hương Sơn của tỉnh Hà Tĩnh”³². Đồng thời tham mưu UBND tỉnh Văn bản chỉ đạo các địa phương phương án bàn giao sở hữu, quản lý các nhãn hiệu cộng đồng (CDĐL, NHCN,

²⁸ Trước, trong và sau Tết nguyên đán Ất Ty năm 2025 tại 25 cơ sở (23 doanh nghiệp và 02 hộ kinh doanh); tại Điện lực Thành phố Hà Tĩnh (trực thuộc Công ty Điện lực Hà Tĩnh); đã lấy 29 mẫu công tơ; hàng hóa lưu thông trên thị trường, đến nay đã triển khai trên địa bàn 02 địa bàn Nghi Xuân và Hương Sơn.

²⁹ Đến nay đã có 58/58 đối tượng đã nộp đơn đăng ký bảo hộ tại Cục Sở hữu trí tuệ và đã có 14/58 đơn có quyết định chấp nhận hợp lệ.

³⁰ (i) 02 chỉ dẫn địa lý: hành tằm “Thiên Lộc” và mai vàng bản địa “Kỳ Nam”; (ii) 05 nhãn hiệu chứng nhận: “Bánh đa nem Hà Tĩnh”; “dê Hương Sơn”; “Gạo Kỳ Anh”; “Cam Vũ Quang” và “Mật ong Vũ Quang”.

³¹ Tham mưu UBND tỉnh Quyết định số 112/QĐ-UBND và số 113/QĐ-UBND về việc phê duyệt thực hiện các Dự án; Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 về việc bổ sung dự toán kinh phí thực hiện các dự án, Tuy nhiên đến nay dự án đang tạm thời ngừng triển khai vì liên quan đến chủ sở hữu văn bằng do sắp xếp bộ máy cấp xã, bỏ cấp huyện;

³² Đã tổ chức 06 tập huấn nâng cao năng lực và kỹ năng quản lý chỉ dẫn địa lý nhúng hươu Hương Sơn; kiện toàn Hội chẩn nuôi và kinh doanh nhúng hươu Hương Sơn; thành lập tổ thẩm định hồ sơ ghi nhận tổ chức cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý; Tổ chức Hội nghị khách hàng giới thiệu quảng bá các sản phẩm nhúng hươu tại TP Hà Nội (19/4); Tổ chức cho các doanh nghiệp, tham dự, giới thiệu quảng bá các sản phẩm nhúng hươu Hương Sơn tại thành phố Hà Nội ngày 8-11/5/2025;

NHTT) và các dự án SHTT đang triển khai khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, bỏ cấp huyện;

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, có 127 đối tượng sở hữu công nghiệp nộp đơn đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ³³ và 01 phần mềm đăng ký bản quyền tác giả tại Cục bản quyền tác giả³⁴; có 31 nhãn hiệu, 01 kiểu dáng công nghiệp được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận đăng ký và 01 phần mềm được Cục Bản quyền tác giả cấp Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền.

6.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và giải pháp tháo gỡ:

- *Khó khăn, tồn tại, hạn chế:*

+ Có 17 sản phẩm đặc sản³⁵, sản phẩm làng nghề của địa phương đã được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (trong đó có 11 sản phẩm³⁶ do UBND cấp huyện là chủ thể quyền sở hữu và quản lý; 05 sản phẩm³⁷ do cấp xã là chủ thể quyền sở hữu và quản lý) chịu tác động, ảnh hưởng khi thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức, bộ máy chính quyền 2 cấp do chủ thể quyền sở hữu, quản lý và khai thác các sản phẩm trên không còn tồn tại. Việc bàn giao quyền sở hữu và quản lý các nhãn hiệu gặp nhiều khó khăn³⁸. Có 09 dự án phát triển tài sản trí tuệ đang triển khai theo khoản 3 Điều 6 Nghị quyết 95/2022/NQ-HĐND (trong đó 07 dự án đang triển khai, 02 dự án chưa ký hợp đồng) chịu tác động, ảnh hưởng (tên địa danh và kinh phí đối ứng cấp huyện) do thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp.

+ Cơ sở dữ liệu liên quan đến đăng ký, quản lý và khai thác quyền SHTT còn thiếu tính hệ thống, chưa đầy đủ, chưa được cập nhật thường xuyên, gây khó khăn cho công tác theo dõi, giám sát và hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ.

+ Tiến độ thẩm định, cấp văn bằng bảo hộ các đối tượng SHCN của Cục Sở hữu trí tuệ kéo dài, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, cơ sở; Nhận thức của các cấp, các ngành và doanh nghiệp về sở hữu trí tuệ còn hạn chế, chưa thực sự đầu tư cho phát triển hoạt động sở hữu trí tuệ; nhân lực về sở hữu trí tuệ còn thiếu, đặc biệt là ở cấp cơ sở và khối kinh tế tư nhân; Số lượng đơn đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích trên địa bàn tỉnh còn thấp.

³³ Số liệu đến từ Cục Sở hữu trí tuệ đến tháng 5/2025: 123 nhãn hiệu, 01 SC, 1 GPII, 02 KDCN.

³⁴ Phần mềm quản lý bán hàng số kế toán (Công ty TNHH dịch vụ công nghệ Minh Đức).

³⁵ Chỉ dẫn địa lý: Bưởi Phúc Trạch (UBND huyện Hương Khê), Nhung hươu Hương Sơn (UBND huyện Hương Sơn); Nhãn hiệu chứng nhận: cam Bù Hương Sơn (UBND huyện Hương Sơn), cam Thượng Lộc (UBND huyện Can Lộc), cu đơ Hà Tĩnh (Sở KH và CN), cam Khe Mây (UBND huyện Hương Khê), bánh gai Đức Yên (UBND xã Đức Yên), cam Sơn Mai (UBND huyện Hương Sơn), mực Thạch Kim (UBND huyện Lộc Hà), nước mắm Kỳ Ninh (UBND xã Kỳ Ninh), mật ong Hương Sơn (UBND huyện Hương Sơn), gạo rươi Đức Thọ (UBND huyện Đức Thọ); Nhãn hiệu tập thể: cam Vũ Quang (huyện Vũ Quang), mật ong Vũ Quang (huyện Vũ Quang), mộc Thái Yên (xã Thái Yên), chè Hồng Lộc (xã Hồng Lộc), rau Tượng Sơn (xã Tượng Sơn);

³⁶ Chỉ dẫn địa lý: Bưởi Phúc Trạch, Nhung hươu Hương Sơn; Nhãn hiệu chứng nhận: cam Bù Hương Sơn, cam Thượng Lộc, cam Khe Mây, cam Sơn Mai, mực Thạch Kim, mật ong Hương Sơn, gạo rươi Đức Thọ; Nhãn hiệu tập thể: cam Vũ Quang, mật ong Vũ Quang;

³⁷ Nhãn hiệu chứng nhận: bánh gai Đức Yên, nước mắm Kỳ Ninh; Nhãn hiệu tập thể: mộc Thái Yên, chè Hồng Lộc, rau Tượng Sơn;

³⁸ Do có sự thay đổi về đầu mối thực hiện chức năng, nhiệm vụ về khoa học công nghệ ở cấp huyện (từ Phòng Kinh tế - Hạ tầng (Kinh tế) sang phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin), nên hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại các đơn vị không được tập hợp đầy đủ đặc biệt là các tài liệu liên quan đến quảng bá, xúc tiến thương mại, hoạt động kiểm soát chất lượng, cấp quyền sử dụng. Một số đơn vị là chủ sở hữu trước đây đã sáp nhập, giải thể gây khó khăn cho việc chuẩn bị hồ sơ và bàn giao

+ *Giải pháp tháo gỡ*: Tiếp tục công tác hướng dẫn, tập huấn chuyên sâu về sở hữu trí tuệ tại các địa phương, cơ sở. Tiếp tục triển khai các chính sách phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết 95/2022/NQ-HĐND; Phối hợp với các địa phương, đơn vị phương án bản giao sở hữu, quản lý các nhãn hiệu cộng đồng (CDDL, NHCN, NHTT) và các dự án SHTT đang triển khai khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, bỏ cấp huyện. Tích hợp dữ liệu từ Cục Sở hữu trí tuệ, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và Cục Bản quyền tác giả với dữ liệu địa phương để đồng bộ hóa thông tin và phục vụ công tác quản lý, tra cứu.

7. Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử

7.1. Kết quả, hoạt động nổi bật 6 tháng đầu năm: Công tác Quản lý nhà nước về ATBXHN được đảm bảo³⁹; đã tiếp nhận và thẩm định 22 bộ hồ sơ về TTHC về lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân⁴⁰ trong đó: cấp 14 giấy phép sử dụng thiết bị X-quang, 07 chứng chỉ nhân viên bức xạ; Tổ chức 01 cuộc tập huấn kiến thức về an toàn bức xạ và hạt nhân cho các chủ cơ sở, người phụ trách và nhân viên bức xạ trên địa bàn tỉnh⁴¹.

7.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và giải pháp tháo gỡ:

- *Khó khăn, tồn tại, hạn chế*: Do việc sáp nhập các xã, bỏ cấp huyện nên các cơ sở bức xạ phải thay đổi các thông tin liên quan đến đơn vị hành chính trong quá trình sử dụng chứng chỉ, giấy phép tiến hành công việc bức xạ.

- *Giải pháp tháo gỡ*: Tổ chức tuyên truyền Luật Năng lượng nguyên tử 2025; hướng dẫn các cơ sở bức xạ sửa đổi Giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ, chứng chỉ nhân viên bức xạ.

³⁹ Đến 6/2025, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có 65 cơ sở y tế sử dụng 146 thiết bị X-quang; Số nguồn phóng xạ được sử dụng trong công nghiệp, kỹ thuật và y tế: 37 nguồn; và 38 thiết bị bức xạ tia X được dùng trong công nghiệp và kỹ thuật;

⁴⁰ 06 tháng đầu năm 2025: Cấp 13 giấy phép mới; Cấp 05 chứng chỉ nhân viên bức xạ;

⁴¹ 06 tháng đầu năm 2024: Khai báo 02 thiết bị X-quang; Cấp mới 13 giấy phép; Sửa đổi 02 Giấy phép; cấp 08 Chứng chỉ NVBX;